

Bản án số: 68/2022/HSST

Ngày: 08-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Huế

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Hiếu.

2. Ông Nguyễn Văn Thông.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Quốc Chương - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Yến Như - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2022/HSST ngày 20 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 19/2022/QĐST-HS ngày 03-8-2022; Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2022/QĐST-HS ngày 30-8-2022 của Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, đối với bị cáo:

**Phạm Văn H**, sinh năm: 1984 tại tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 5, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: Không có nơi ở nhất định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H1 và bà Đinh Thị Q; có vợ là Phạm Thị D và 03 con, con lớn nhất 12 tuổi, con nhỏ nhất 07 tuổi; tiền án: Ngày 15/6/2020, Công an thị xã N, tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định số 66177 xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản đối với Phạm Văn H, đến nay chưa đóng phạt (*Chưa hết thời hiệu được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính*); Bị bắt tạm giữ từ ngày 25-3-2022 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tại ngoại - có mặt.

**- Bị hại:** Chị Vũ Thị N; địa chỉ: Tổ dân phố 6, phường Nghĩa T, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09-3-2022, Phạm Văn H đi từ tỉnh Ninh Bình đến địa bàn thành phố G, tỉnh Đắk Nông, để tìm việc làm và ở tại ngôi nhà bỏ hoang thuộc tổ dân phố 6, phường Nghĩa T, thành phố G. Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 24-3-2022, H đi bộ một mình trên đường hướng vào trường Cao đẳng cộng đồng thuộc tổ dân phố 6, phường Nghĩa T, thì gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi không rõ nhân thân, lai lịch đang phát cỏ bên đường nên H đi đến hỏi người này có biết ai cần thuê người hàn cơ khí không để H đến xin làm thuê. Sau đó, người này rủ H về nhà mình gần đó nhậu thì H đồng ý. Khi đến nơi, H thấy trong nhà có 02 cháu nhỏ khoảng 7 - 8 tuổi nên H đi bộ đến quán tạp hóa gần đó để mua 02 ổ bánh mì cho 02 cháu. Khi đi qua nhà chị Vũ Thị N thì H thấy tại hiên nhà có dựng 01 xe mô tô, BKS: 48B1-095.84 không có ai trông coi nên H nảy sinh ý định trộm chiếc xe mô tô để làm phương tiện đi lại. H đi mua bánh mì và về nhà người đàn ông trên để nhậu.

Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, sau khi nhậu xong H đi đến nhà chị N để trộm cắp xe mô tô trên. Đến nơi, H thấy cửa bên hông nhà chị N mở, trong nhà không có ai nên H đi vào nhà và phát hiện đầu giường phòng ngủ có 01 chùm chìa khóa bên trong có chìa khóa xe mô tô, nên H đến vị trí xe và nổ máy điều khiển đến nhà người đàn ông trên để mượn mũ bảo hiểm rồi điều khiển xe theo hướng đi xã Đ. Khi đi đến đoạn Quốc lộ 28 thuộc địa phận thôn N, xã Đ thì H tự té ngã và được người dân báo cho Đội Cảnh sát giao thông - Trật tự Công an thành phố G đưa H đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông cấp cứu. Sau khi phát hiện bị mất xe chị N đã trình báo đến cơ quan công an. Quá trình xác minh, phát hiện H là người lấy trộm xe nên Cơ quan điều tra đã bắt giữ H và thu giữ xe mô tô trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 22/KL-HĐĐG ngày 29-3-2022 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tổ tụng hình sự thành phố G kết luận: Tại thời điểm định giá ngày 24-3-2022, giá trị chiếc xe mô tô BKS 48B1-095.84 là 6.800.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 38/CT-VKS-GN ngày 20-6-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Đề nghị căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận ngày 10/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-CQĐT-ĐTTH trả lại 01 xe mô tô cho gia đình chị N là chủ sở hữu hợp pháp

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, xác định được: Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 24-3-2022, tại tổ dân phố 6, phường Nghĩa T, thành phố G, Phạm Văn H đã trộm cắp của gia đình chị Vũ Thị N 01 xe mô tô, BKS: 48B1-095.84, giá trị 6.800.000đ (*Sáu triệu tám trăm nghìn đồng*). Do đó, đã đủ căn cứ kết luận Phạm Văn H phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

#### ***Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:***

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

...

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự, an ninh tại địa phương nơi tội phạm được thực hiện nói riêng và xã hội nói chung. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội gây thiệt hại không lớn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện tại không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định, Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc ngày 10-5-2022 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-CQĐT-ĐTTH trả lại 01 xe mô tô cho gia đình chị N là chủ sở hữu hợp pháp.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”
2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h,i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 25-3-2022.
2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận việc ngày 10/5/2022 Cơ quan CSĐT Công an thành phố Gia Nghĩa có Quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-CQĐT-ĐTTH trả lại 01 xe mô tô BKS: 48B1-095.84 cho chị Vũ Thị N là chủ sở hữu hợp pháp.
3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.
4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an Tp G;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố G;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Huế**

